

*
Số 232 -KH/QU

KẾ HOẠCH

chuẩn bị và tiến hành đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở
và Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quận lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 - 2025

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kế hoạch số 324-KH/TU, ngày 09 tháng 11 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ cơ sở và cấp trên cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Quận ủy ban hành Kế hoạch chuẩn bị và tiến hành đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở và Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quận lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở và Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quận nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải thực hiện phương châm kế thừa, ổn định, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương; coi trọng chất lượng, hiệu quả; đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu; bảo đảm an toàn, thiết thực, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Thông qua đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

2. Lãnh đạo tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc, chặt chẽ các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu trong dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp. Báo cáo chính trị của cấp ủy phải đánh giá đúng, trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan và rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Đồng thời xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới phải sát với tình hình thực tế, có tính khả thi cao để tổ chức thực hiện hiệu quả.

3. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ. Cấp ủy nhiệm kỳ 2020 -

2025 phải đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch cán bộ và sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Chú trọng phát hiện, giới thiệu tham gia cấp ủy những nhân tố mới có đức, có tài, có uy tín, có triển vọng thông qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số. Việc đánh giá cán bộ phải chặt chẽ và thực chất, trên cơ sở đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, đặc biệt coi trọng phẩm chất, uy tín, kết quả cụ thể; chủ động, cảnh giác, phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh, không để bị chi phối, tác động bởi những thông tin giả, thông tin không chính thức, xấu độc, có dụng ý bịa đặt, xuyên tạc, gán ghép trên Internet, mạng xã hội liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự.

5. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, lối sống, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ, có khả năng đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự thành công của đại hội.

6. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với việc đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà cán bộ, đảng viên, Nhân dân quan tâm. Tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; đồng thời phải tinh táo, cảnh giác, chủ động phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả với mọi âm mưu, thủ đoạn, hành động chống phá của các thế lực thù địch, những phần tử cơ hội chính trị, bất mãn.

7. Đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp thực hiện thẩm tra tư cách đại biểu, đảng viên theo quy định.

8. Cấp ủy cấp dưới phải báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp thông qua và phê duyệt văn kiện, phương án nhân sự của đại hội thì mới được tiến hành đại hội.

9. Quá trình triển khai, chuẩn bị và tiến hành đại hội, cấp ủy phải quán triệt thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW, Kết luận số 55-KL/TW, ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục chấn chỉnh công tác cán bộ để chuẩn bị tốt nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng, Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị

về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; các văn bản khác có liên quan.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội

Đại hội thực hiện 4 nội dung sau:

(1) Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội chi bộ, đảng bộ trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chi bộ, đảng bộ trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

(2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

(3) Bầu cấp ủy chi bộ, đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025.

(4) Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Lưu ý:

Các tổ chức cơ sở đảng đang có tình hình phức tạp, nội bộ cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, thường trực cấp ủy mất đoàn kết hoặc sai phạm đến mức phải xem xét, xử lý; đơn vị đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra nhưng chưa được kết luận hoặc được kết luận nhưng chưa hoàn thành công tác kiểm điểm, xử lý theo kết luận của cấp có thẩm quyền; nơi đang khó khăn về nhân sự; đơn vị đang tiến hành hợp nhất hoặc giải thể... được Ban Thường vụ Quận ủy đồng ý thì tiến hành đại hội với 3 nội dung (nội dung 1, 2, 4), chưa bầu cấp ủy khóa mới.

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức góp ý văn kiện

2.1. Dự thảo văn kiện trình Đại hội

Văn kiện của cấp ủy trình đại hội bao gồm chủ yếu hai báo cáo: Báo cáo chính trị của chi bộ, đảng bộ và báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 (những nơi không có cấp ủy là báo cáo kiểm điểm của Bí thư chi bộ).

- **Báo cáo chính trị của chi bộ, đảng bộ** phải đánh giá khách quan, trung thực, sát tình hình thực tế; làm rõ những ưu điểm, khuyết điểm trên các lĩnh vực xây dựng, chính đồn Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đối ngoại... nhất là việc thực hiện ba đột phá chiến lược và sáu nhiệm vụ trọng tâm mà Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã xác định; việc thực hiện những chỉ tiêu và bảy chương trình đột phá mà Đại hội lần thứ X của Đảng bộ Thành phố đã đề ra; việc thực hiện sáu chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng bộ Quận; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc, toàn diện, sát thực tế; đồng thời, quán triệt quán điểm, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, lần

thứ XI của Đảng bộ Thành phố và lần thứ XII của Đảng bộ Quận; đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, khả thi, hiệu quả để thực hiện trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 và tầm nhìn xa hơn.

- **Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy** cần phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng; đánh giá đúng, khách quan, trung thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2015 - 2020; kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời phải cầu thị, khiêm tốn, lắng nghe nhiều chiều để đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp phù hợp, hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong thời gian tới.

Trên cơ sở báo cáo chính trị, các cấp ủy xây dựng dự thảo nghị quyết đại hội gồm những nội dung cơ bản, quan trọng của báo cáo chính trị để cán bộ, đảng viên góp ý và đại hội thảo luận, quyết định.

2.2. Xây dựng và góp ý văn kiện

- Trong quá trình xây dựng dự thảo các văn kiện đại hội của cấp mình và thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và dự thảo văn kiện đại hội Đảng cấp trên trực tiếp, các cấp ủy cần nghiêm túc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức đảng trực thuộc, đảng viên trong chi bộ, cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ hưu trí, các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, chuyên gia và các tầng lớp Nhân dân. Các cấp ủy cần có kế hoạch công bố sớm dự thảo các văn kiện đại hội bằng hình thức phù hợp để lấy ý kiến đóng góp hiệu quả.

- Đối với Quận ủy, tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội có liên quan của thành phố, các đồng chí nguyên là lãnh đạo Quận đã nghỉ hưu, cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ hưu trí, các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, chuyên gia và Nhân dân về mục tiêu, nhiệm vụ và định hướng, kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của Quận trong nhiệm kỳ tới gắn với định hướng phát triển của Thành phố.

- Để nâng cao chất lượng thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện tại đại hội, các cấp ủy chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội, chương trình hành động (*gồm những định hướng lớn, nội dung cơ bản của báo cáo chính trị*) để đại hội thảo luận, quyết định. Đại hội các cấp phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy trách nhiệm, trí tuệ của đại biểu, đảng viên trong thảo luận; bảo đảm dân chủ, kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả, tránh "qua loa", hình thức; các ý kiến khác nhau cần dành thời

gian thảo luận, tranh luận, làm rõ, đi đến thống nhất trên tinh thần cầu thị, lắng nghe, đoàn kết, xây dựng.

3. Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

3.1. Nguyên tắc chung

- Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy phải thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng và hướng dẫn của Trung ương về công tác cán bộ. Việc giới thiệu nhân sự cấp ủy nói chung phải trên cơ sở quy hoạch cán bộ, đồng thời chú trọng phát hiện, giới thiệu những nhân tố mới có đức, có tài, có triển vọng về lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ trẻ tuổi, cán bộ nữ, cán bộ khoa học, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ xuất thân từ công nhân để bầu vào cấp ủy.

- Tiến hành công tác nhân sự cấp ủy và bầu cử cấp ủy phải theo đúng nguyên tắc, quy trình, dân chủ, trí tuệ của tập thể cấp ủy và cán bộ, đảng viên; công tâm, khách quan trong lựa chọn, giới thiệu nhân sự; chống tư tưởng cá nhân, cục bộ, thiếu tinh thần xây dựng hoặc nể nang, né tránh, ngại va chạm, sợ mất lòng. Nghiêm cấm các biểu hiện vận động, bè phái, chia rẽ, mất đoàn kết, thực hiện không đúng quy định về những điều đảng viên không được làm trong công tác nhân sự và bầu cử.

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo (có danh) đối với các vấn đề có liên quan đến tiêu chuẩn, phẩm chất đạo đức của cán bộ được dự kiến giới thiệu ứng cử cấp ủy khóa mới; trường hợp cán bộ có sai phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì phải xem xét xử lý nghiêm theo Điều lệ Đảng và phân công người thay trước khi tổ chức đại hội. Những đảng viên có vấn đề về lịch sử chính trị, vấn đề chính trị hiện nay phải được cấp ủy có thẩm quyền thẩm tra, kết luận trước khi giới thiệu bầu vào cấp ủy hoặc giới thiệu bầu làm đại biểu đi dự đại hội đảng bộ cấp trên.

- Tiến hành đồng thời công tác chuẩn bị nhân sự lãnh đạo cấp ủy với nhân sự lãnh đạo Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân quận, phường và nhân sự ứng cử Hội đồng Nhân dân quận nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên thường vụ đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2015 - 2020 trước 6 tháng tính đến thời điểm đại hội. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Quận ủy trực tiếp xem xét, quyết định.

3.2. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW; định số 2260-QĐ/TU, ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý và Quyết định số 2841-QĐ/QU, ngày 28 tháng 8

năm 2019 của Ban Thường vụ Quận ủy về ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý. Cấp ủy các cấp căn cứ vào tiêu chuẩn chung nêu tại Kế hoạch này để cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu của cấp mình (*Phụ lục 1*).

- Kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm; quan liêu, cửa quyền, thiếu gắn bó mật thiết với Nhân dân; bản thân hoặc vợ (chồng), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng đến uy tín cơ quan, đơn vị, bản thân cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao.

3.3. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Cấp ủy cơ sở thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy đến tháng 4 năm 2020, cấp Quận đến tháng 6 năm 2020; thời điểm tính tuổi tham gia chức danh lãnh đạo Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân đến tháng 5 năm 2021. Thời điểm tính tuổi tham gia các chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là thời điểm bầu cử hoặc đại hội ở các cấp của mỗi tổ chức.

3.4. Độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp, lực lượng vũ trang

- Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nói chung phải đủ tuổi công tác từ 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 1 nhiệm kỳ.

- Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 1 nhiệm kỳ, ít nhất phải còn đủ tuổi công tác từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng trở lên, *Phụ lục 2*).

- Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy tại các doanh nghiệp, lực lượng vũ trang thực hiện theo yêu cầu được quy định (*Phụ lục 2*).

3.5. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

3.5.1. Cơ cấu cấp ủy

- Cần đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương

không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; thống nhất quy định một số chức danh cụ thể cần cơ cấu ban thường vụ (*Phụ lục 3*), số cơ cấu còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và khả năng đáp ứng của cán bộ.

- Cơ bản thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng Nhân dân phường. Mỗi đồng chí thường trực đảng ủy phường không giữ quá 2 chức danh trong các chức danh chủ chốt: bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân.

- Thực hiện chủ trương bố trí chức danh bí thư đảng ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân phường không là người địa phương (khái niệm “người địa phương” được thực hiện theo khoản 3 điều 3 Quy định số 98-QĐ/BCT ngày 07 tháng 10 năm 2017 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ).

- Cấp ủy, nhất là người đứng đầu phải chủ động và có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá, đề xuất đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khóa mới; đồng thời, có giải pháp hiệu quả chuẩn bị nguồn cán bộ cả trước mắt và lâu dài.

- Bảo đảm tỷ lệ cấp ủy viên trẻ đạt 10% trở lên (35 tuổi trở xuống đối với cấp cơ sở), cấp ủy viên là nữ từ 15% trở lên và phải có cán bộ nữ trong thường vụ đảng ủy. Phấn đấu đạt tỷ lệ cấp ủy viên nữ, trẻ tuổi cao hơn đầu khóa hiện nay và có cán bộ nữ trong thường trực đảng ủy. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Quận ủy trực tiếp xem xét, quyết định.

- Phường nào có đông người dân tộc thiểu số thì cần cơ cấu đảng viên là người dân tộc thiểu số đủ tiêu chuẩn vào đảng ủy. Ở các tổ chức cơ sở đảng loại hình doanh nghiệp cần lựa chọn giới thiệu một số đảng viên là chủ doanh nghiệp, quản lý, công nhân trực tiếp sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn vào cấp ủy.

- Để bảo đảm tính kế thừa và phát triển, cấp ủy các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên so với mỗi nhiệm kỳ và cần đảm bảo 3 độ tuổi trong cấp ủy, phấn đấu 3 độ tuổi trong thường vụ cấp ủy (dãn cách giữa mỗi độ tuổi là 5 năm); đối với các tổ chức cơ sở đảng thuộc loại hình doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, cơ quan hành chính,... tùy theo tình hình cụ thể của đội ngũ mà vận dụng phù hợp.

- Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào chưa chuẩn bị đủ số lượng, cơ cấu thì phải khẩn trương, nghiêm túc chuẩn bị nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ sung, thay thế trong nhiệm kỳ bảo đảm đủ cơ cấu, tỉ lệ theo đúng đề án nhân sự được duyệt.

3.5.2. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

- Ban Chấp hành Đảng bộ quận thực hiện nghiêm việc giảm khoảng 5% số lượng Quận ủy viên so với số lượng Quận ủy viên nhiệm kỳ 2015 - 2020 theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII (*Phụ lục 3*).

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình đội ngũ cán bộ, đảng viên, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy trên cơ sở quy định khung của cấp có thẩm quyền.

3.6. Quy trình nhân sự cấp ủy

Thực hiện theo Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII, Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ Chính Trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, Chỉ thị 35, cụ thể:

- Đối với đảng ủy cơ sở có ban thường vụ (*Phụ lục 4a*).
- Đối với đảng ủy cơ sở không có ban thường vụ (*Phụ lục 4b*).
- Đối với chi bộ cơ sở (*Phụ lục 4c*).

Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ Quận và cấp ủy tổ chức cơ sở đảng. Cấp ủy cơ sở tiến hành xác minh thái độ chính trị hiện nay của nhân sự tham gia cấp ủy cấp mình và chi ủy chi bộ trực thuộc. Cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi có vấn đề phức tạp, nhất là mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

3.7. Thực hiện bầu cử trong đại hội

- Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, bí thư, phó bí thư cấp ủy, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra các cấp và bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Thực hiện thí điểm bầu bí thư cấp ủy tại đại hội ở những nơi cấp ủy đoàn kết, thống nhất cao.

- Thực hiện đại hội lấy phiếu giới thiệu bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ, chi ủy chi bộ khóa mới, trừ những nơi trực tiếp bầu bí thư cấp ủy. Kết quả giới thiệu của đại hội để cấp ủy khóa mới tham khảo khi bầu bí thư cấp ủy. Trường hợp đại hội giới thiệu nhân sự khác với phương án nhân sự được duyệt thì báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy (thông qua Đồng chí Bí thư Quận ủy) cho ý kiến chỉ đạo trước khi bầu bí thư cấp ủy.

4. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu đi dự đại hội đảng bộ cấp trên

- Việc xác định cơ cấu, số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ các cấp thực hiện theo hướng: Giữ nguyên số lượng đại biểu ở khối phường như nhiệm kỳ 2015-2020;

đồng thời, đổi mới cách phân bổ để đảm bảo hợp lý thành phần, cơ cấu, giới tính, dân tộc; tăng số lượng đại biểu ở các ngành, lĩnh vực quan trọng để có từ 1 đến 2 đại biểu (không tính đại biểu đương nhiên hoặc đại biểu được chỉ định) để nâng cao chất lượng thảo luận, phản biện, đóng góp ý kiến khi quyết định những chủ trương, chính sách của cơ quan, đơn vị, địa phương. Căn cứ vào nguyên tắc này, cấp ủy triệu tập đại hội quyết định phân bổ số lượng đại biểu dự đại hội cụ thể như sau:

4.1. Đối với Đảng bộ Quận: Số lượng đại biểu dự đại hội là 300 đại biểu.

4.2. Đảng bộ cơ sở

Dưới 200 đảng viên: Tiến hành đại hội đảng viên. Trường hợp đảng bộ có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên, nếu được Ban Thường vụ Quận ủy đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu. Số lượng đại biểu do đảng ủy cơ sở triệu tập đại hội quyết định nhưng không quá 80 đại biểu.

Đảng bộ có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu, số lượng đại biểu có từ 80 đến 100; đảng bộ có từ 700 đảng viên đến 1.000 đảng viên, số lượng đại biểu không quá 150; đảng bộ có trên 1.000 đảng viên, số lượng đại biểu không quá 200.

Đại hội bầu đại biểu chính thức theo số lượng được phân bổ và một số đại biểu dự khuyết (thay thế đại biểu chính thức vắng mặt) để tham dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên; số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

5. Thời gian tiến hành Đại hội

- Đại hội chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2020 - 2023 không quá 1 ngày và không nhất thiết phải họp trừ bị; hoàn thành trước ngày 30 tháng 3 năm 2020.

- Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu tổ chức cơ sở đảng không quá 2 ngày; hoàn thành trước ngày 31 tháng 5 năm 2020.

- Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quận không quá 3 ngày; dự kiến thứ 4,5,6 ngày 15,16,17 tháng 7 năm 2020.

- Thời gian họp trừ bị Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quận không quá 1/2 ngày.

- Thời gian tổ chức đại hội điểm đối với đảng bộ cơ sở tiến hành trong tháng 02 năm 2020.

6. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội

- Thực hiện việc bố trí, sắp xếp, phân công cấp ủy viên khóa mới ngay sau đại hội theo hướng đúng phương án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đồng thời với việc phân công cấp ủy viên khóa mới, các cấp ủy cần tiến hành sắp xếp, bố trí và kịp thời thực hiện tốt chế độ, chính sách và làm tốt công tác

tư tưởng đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khóa mới theo quy định của Đảng và Nhà nước.

- Đối với những đồng chí không tái cử nhưng còn thời gian công tác từ 24 tháng đến dưới 30 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu còn đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khỏe tốt và có nguyện vọng công tác thì xem xét, bố trí công việc phù hợp (trừ các đồng chí có nguyện vọng nghỉ hưu sớm). Những đồng chí còn dưới 24 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu không bố trí được công tác thích hợp thì cơ bản giữ nguyên chế độ và làm tốt công tác tư tưởng, động viên nghỉ công tác, chờ đủ tuổi nghỉ hưu. Những đồng chí có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi thì giải quyết chế độ, chính sách kịp thời theo quy định của Chính phủ. Đối với cán bộ phường - xã, thị trấn thực hiện theo tinh thần Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28 tháng 5 năm 2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và quy định của Chính phủ một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; quy định của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ hoạt động chuyên trách không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm vào cấp ủy, Quốc hội, hội đồng Nhân dân, ủy ban Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

- Các đồng chí giữ chức vụ lãnh đạo Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân và các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước có cơ cấu cấp ủy nhưng không tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 thì thôi đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo nêu trên ngay sau đại hội hoặc vào phiên họp thường kỳ gần nhất của hội đồng Nhân dân sau đại hội. Riêng đối với chức danh lãnh đạo Hội đồng Nhân dân Quận, phường nếu nhân sự được chuẩn bị thay thế chưa là đại biểu hội đồng Nhân dân thì đồng chí đương nhiệm tiếp tục giữ chức vụ đến hết nhiệm kỳ 2016 - 2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Quận ủy

- Tổ chức hội nghị cán bộ để phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy, Kế hoạch của Ban Thường vụ Quận ủy về chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ cơ sở và cấp trên cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến các tổ chức cơ sở đảng trong tháng 11 năm 2019.

- Phân công Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội của tổ chức cơ sở đảng; chú trọng chỉ đạo đối với những tổ chức cơ sở thực hiện thí điểm chủ trương đại hội trực tiếp bầu bí thư; các đảng bộ có vấn đề đoàn kết nội bộ, đảng bộ có khó khăn về nhân sự.

- Ban Thường vụ Quận ủy chọn Đảng bộ phường Bến Thành tiến hành đại hội điểm để rút kinh nghiệm trước khi triển khai diện rộng; đồng thời, chọn Đảng bộ

phường Cầu Ông Lãnh và Đảng bộ Công ty cổ phần Thông tin và Thăm định giá miền Nam thực hiện chủ trương đại hội trực tiếp bầu bí thư đảng ủy.

2. Cấp ủy tổ chức cơ sở đảng

- Đảng ủy cơ sở ban hành Kế hoạch lãnh đạo, hướng dẫn chi bộ trực thuộc về công tác tổ chức đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2023.

- Thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội.

- Báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy đề thông qua và phê duyệt văn kiện, phương án nhân sự của đại hội thì mới được tiến hành đại hội.

- Trong 7 ngày làm việc kể từ ngày bế mạc đại hội, cấp ủy khóa mới phải báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy các biên bản bầu cử đảng ủy, chi ủy; ban thường vụ đảng ủy; bí thư, phó bí thư đảng ủy, chi bộ; ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy. Trong 30 ngày làm việc kể từ ngày bế mạc đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức rút kinh nghiệm về công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội; xây dựng quy chế làm việc, phân công công tác cho các cấp ủy viên; hoàn chỉnh các văn kiện đại hội và kịp thời xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội. Trường hợp tiếp thu nội dung Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Quận sẽ bổ sung sau.

- Lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh. Làm tốt công tác tư tưởng trong đảng bộ, chi bộ; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân; phát động các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội Đảng các cấp, gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2020; lãnh đạo phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiên quyết đấu tranh với những quan điểm lệch lạc, sai trái, ngăn ngừa các biểu hiện tiêu cực.

3. Các ban Quận ủy, Ủy ban Kiểm tra Quận ủy, Văn phòng Quận ủy, các Tổ công tác Quận ủy theo chức năng của mình hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp; tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Quận ủy.

3.1. Ban Tổ chức Quận ủy: Hướng dẫn về công tác nhân sự cấp ủy đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở và chỉ đạo, hướng dẫn thăm định nhân sự cấp ủy; tham mưu thẩm tra kết luận về tiêu chuẩn chính trị cán bộ. Tổng hợp phương án nhân sự cấp ủy cơ sở trình Ban Thường vụ Quận ủy phê duyệt. Phối hợp với đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy phụ trách cơ sở, đơn vị tham mưu cho Ban Thường vụ

Quận ủy sắp xếp, bố trí công tác đối với các đồng chí không đủ điều kiện về tuổi tái cử cấp ủy khóa mới thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý.

3.2. Ban Tuyên giáo Quận ủy: Hướng dẫn xây dựng dự thảo nội dung nghị quyết để đại hội thảo luận; hướng dẫn công tác tư tưởng, công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội.

3.3. Ủy ban Kiểm tra Quận ủy: Hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội Đảng các cấp, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của Điều lệ Đảng và Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

3.4. Văn phòng Quận ủy: Hướng dẫn đề cương văn kiện đại hội, thảo luận và tổng hợp ý kiến thảo luận văn kiện đại hội, hướng dẫn kinh phí đại hội.

4. Ủy ban Nhân dân quận, Thường trực Mặt trận tổ quốc Việt Nam quận và các tổ chức chính trị - xã hội quận tham gia ý kiến, thẩm định đối với văn kiện đại hội đảng bộ phường về những nội dung liên quan lĩnh vực, ngành.

Quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội, nếu có vướng mắc cần báo cáo ngay với Ban Thường vụ Quận ủy để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Đồng chí Nguyễn Thành Phong,
Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố,
- Ban Tổ chức Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Thành ủy,
- Các đồng chí Quận ủy viên,
- Các ban Quận ủy, Ủy ban Kiểm tra Quận ủy,
- Cấp ủy các cơ sở đảng,
- Lưu Văn phòng Quận ủy.



PHỤ LỤC 1

TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2020 - 2025



*Ban hành kèm theo Kế hoạch số 232-KH/QU, ngày 10/11/2019
của Ban Thường vụ Quận ủy)*

1. Tiêu chuẩn chung nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Bộ Chính trị khoá XII; Quyết định số 2260-QĐ/TU, ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc hiện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; Quyết định số 2841-QĐ/QU, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Ban Thường vụ Quận ủy về ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý

(1) Tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc và Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

(2) Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

(3) Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn;

manh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có thành tích, kết quả công tác nổi trội ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì Nhân dân phục vụ. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; có kinh nghiệm thực tiễn; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý; có trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(5) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ (*theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền trong thời gian không quá 6 tháng đến thời điểm giới thiệu nhân sự*); bảo đảm tuổi theo quy định.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

Thực hiện theo Quyết định số 2841-QĐ/QU, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Ban Thường vụ Quận ủy về ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý.

PHỤ LỤC 2



ĐỘ TUỔI CẤP ỦY VIÊN NHIỆM KỲ 2020 - 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 232-KH/QU, ngày 10/11/2019
của Ban Thường vụ Quận ủy)

1. Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy

1.1. Đối với cấp Quận: Ít nhất nam sinh từ tháng 6 năm 1965, nữ sinh từ tháng 6 năm 1970 trở lại đây.

1.2. Đối với cấp phường: : Ít nhất nam sinh từ tháng 4 năm 1965, nữ sinh từ tháng 4 năm 1970 trở lại đây (áp dụng cho cán bộ đương chức).

1.3. Đối với tổ chức cơ sở đảng loại hình cơ quan, đơn vị sự nghiệp, trường học, chợ: Ít nhất nam sinh từ tháng 4 năm 1965, nữ sinh từ tháng 4 năm 1970 trở lại đây.

2. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy

2.1. Ban Chấp hành Đảng bộ Quận: Nam sinh từ tháng 12 năm 1962 và nữ sinh từ tháng 12 năm 1967 trở lại đây. Riêng các đồng chí có dự kiến giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân Quận nhiệm kỳ 2021 - 2026: Nam sinh từ tháng 11 năm 1963 trở lại đây và nữ sinh từ tháng 11 năm 1968 trở lại đây.

2.2. Đảng ủy phường và các tổ chức cơ sở đảng loại hình cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, trường học, chợ: Đối với cán bộ đương chức: nam sinh từ tháng 12 năm 1962 và nữ sinh từ tháng 12 năm 1967 trở lại đây. Riêng các đồng chí có dự kiến giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân phường nhiệm kỳ 2021 - 2026: Nam sinh từ tháng 11 năm 1963 trở lại đây và nữ sinh từ tháng 11 năm 1968 trở lại đây.

2.3. Đối với lực lượng vũ trang: Độ tuổi tham gia cấp ủy căn cứ vào độ tuổi nghỉ hưu quy định tại Luật Sĩ quan Quân đội Nhân dân Việt Nam và Luật Sĩ quan Công an Nhân dân Việt Nam; tuổi tái cử phải đủ tuổi công tác ít nhất 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng đối với nhiệm kỳ 5 năm), trường hợp đặc biệt còn tuổi công tác từ 1 năm (12 tháng) đến dưới 30 tháng phải là các đồng chí có năng lực, đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ, uy tín cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và phải được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định.

2.4. Đối với tổ chức cơ sở đảng loại hình doanh nghiệp nhà nước, công ty cổ phần có vốn nhà nước chi phối, các đồng chí bí thư, phó bí thư đảng ủy là chủ tịch hội đồng quản trị, hội đồng thành viên hoặc tổng giám đốc (là người đại diện quản lý vốn nhà nước), còn tuổi công tác từ 12 tháng trở lên (nam sinh từ tháng 4 năm 1961, nữ sinh từ tháng 4 năm 1966), nếu đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, được tin nhiệm cao và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ đồng ý thì có thể tiếp tục tham gia cấp ủy để làm bí thư đảng ủy, phó bí thư đảng ủy đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

2.5. Đối với tổ chức cơ sở đảng loại hình doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước không chi phối, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có thể cơ cấu cấp ủy có độ tuổi cao hơn theo quy định tại Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, chú trọng những trường hợp tham gia cấp ủy hoặc tái cử cấp ủy. Ngoài việc đảm bảo tiêu chuẩn cấp ủy viên theo quy định, còn phải thể hiện là đồng chí có tâm huyết đối với công tác đảng, có uy tín, điều kiện hoạt động.

Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, các cấp ủy cần có cơ cấu hợp lý để lãnh đạo và thực hiện toàn diện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ nhưng không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, làm giảm chất lượng của cấp ủy.

PHỤ LỤC 3

SỐ LƯỢNG CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ,

PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2020 - 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 232-KH/QU, ngày 10/11/2019

của Ban Thường vụ Quận ủy)



1. Nguyên tắc

- Thực hiện theo đề án nhân sự được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đối với đảng bộ Quận

- Ban Chấp hành Đảng bộ Quận không quá 41 đồng chí; Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy không quá 13 đồng chí; Phó Bí thư 2 đồng chí.

3. Đối với cấp ủy cơ sở

- Đảng bộ cơ sở, số lượng cấp ủy viên có từ 5 đến không quá 15 đồng chí. Nơi có 9 cấp ủy viên trở lên bầu ban thường vụ không quá 1/3 số lượng cấp ủy viên, phó bí thư 1 đồng chí (riêng đảng ủy phường không quá 2 đồng chí). Đối với tổ chức cơ sở đảng loại hình cơ quan, doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp, đồng chí bí thư cấp ủy phải là cấp trưởng hoặc cấp phó của cơ quan, đơn vị.

3.1. Cơ cấu đảng ủy phường gồm: Cán bộ, công chức phường đang công tác và những người không là cán bộ, công chức phường (người hoạt động không chuyên trách, cán bộ nghỉ hưu, nghỉ chế độ...), bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc... (Trường hợp cán bộ nghỉ hưu, nghỉ chế độ... tham gia cấp ủy thì độ tuổi không quá 70 đối với nam và 65 đối với nữ).

- Cơ cấu ban thường vụ cấp ủy gồm: Bí thư, phó bí thư cấp ủy, chủ tịch Ủy ban Nhân dân, chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, trưởng công an phường.

3.2. Cơ cấu cấp ủy cơ sở khác gồm: đồng chí bí thư, phó bí thư cấp ủy, các đồng chí đảng ủy viên phụ trách công tác tuyên giáo, kiểm tra, dân vận, trưởng các đoàn thể, trưởng bộ phận trực thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức, bí thư chi bộ trực thuộc...

- Cơ cấu ban thường vụ cấp ủy gồm: Bí thư, phó bí thư cấp ủy và ủy viên Ban Thường vụ phụ trách công tác Tổ chức, Kiểm tra, Đoàn thể...

4. Đảng bộ quân đội, công an: thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị.

PHỤ LỤC 4a

**QUY TRÌNH NHÂN SỰ ĐỐI VỚI ĐẢNG ỦY CƠ SỞ
(CƠ BAN THƯỜNG VỤ) NHIỆM KỲ 2020 - 2025**
(Ban chấp hành theo Kế hoạch số 232-KH/QU, ngày 10/11/2019
của Ban Thường vụ Quận ủy)

I. Đối với các đồng chí tái cử cấp ủy

(1) *Bước 1:* Tổ chức hội nghị ban thường vụ đảng ủy (lần 1)

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phương hướng công tác nhân sự được Ban Thường vụ Quận ủy thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí đảng ủy đương nhiệm, ban thường vụ đảng ủy rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách đảng ủy viên, ban thường vụ đảng ủy, bí thư, phó bí thư đảng ủy đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) *Bước 2:* Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự tái cử đã được ban thường vụ đảng ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần:

+ Đối với Đảng ủy phường, thành phần dự họp: (1) Đảng ủy viên; (2) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân phường; (3) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường; (4) Bí thư, Phó Bí thư các Đảng bộ bộ phận (nếu có) và các chi bộ trực thuộc; (4) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trưởng, Phó các tổ chức chính trị - xã hội phường.

+ Đối với Đảng ủy cơ sở có Ban Thường vụ, thành phần dự họp: (1) Đảng ủy viên; (2) Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc; (3) Chủ tịch, Phó chủ tịch công đoàn; (4) Trưởng, Phó các tổ chức chính trị - xã hội (nếu có).

+ Đối với Đảng bộ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Dịch vụ Công ích quận, thành phần dự họp là: (1) Đảng ủy viên; (2) Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên; (3) Giám đốc, Phó Giám đốc công ty; (4) Kiểm soát viên công ty; (5) Trưởng, Phó các phòng ban thuộc công ty; (6) Chủ tịch, Phó Chủ tịch công đoàn; (7) Trưởng, Phó các tổ chức chính trị - xã hội (nếu có).

(3) *Bước 3:* Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, đảng ủy tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

(4) *Bước 4:* Tổ chức hội nghị ban thường vụ đảng ủy (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có); ban thường vụ đảng ủy xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 để trình hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2).

Về nội dung khảo sát nhân sự: Ban thường vụ đảng ủy và tiểu ban nhân sự nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

(5) *Bước 5:* Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2).

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

+ Tập thể đảng ủy thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước (riêng bước 2 tính trên số đại biểu có mặt). Kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

II. Đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

(1) *Bước 1:* Tổ chức hội nghị ban thường vụ đảng ủy (lần 1)

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phương hướng công tác nhân sự được Ban Thường vụ Quận ủy thông qua; trên cơ sở danh sách quy hoạch đảng ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, các chức danh lãnh đạo Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân phường nhiệm kỳ 2021 - 2026 và tổ chức chính trị - xã hội (theo nhiệm kỳ của từng tổ chức); ban thường vụ đảng ủy, rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy và các chức danh lãnh đạo theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) *Bước 2:* Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị ban thường vụ đảng ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần: Như bước 2, quy trình tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định¹ và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị

¹ Ví dụ: Tổng số đảng ủy viên được phân bổ theo quy định là 13 người; số tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số lượng được giới thiệu còn lại không quá 04 người (tính theo số dư từ 10 - 15%); đối với số lượng ủy viên ban thường vụ đảng ủy cũng tính tương tự. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo đảng ủy, hội đồng Nhân dân, ủy ban Nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

ban thường vụ đảng ủy thông qua ở bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, đảng ủy thảo luận và giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(4) Bước 4: Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị ban thường vụ đảng ủy (lần 2)

Ban thường vụ đảng ủy và tiểu ban nhân sự tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở bước 3 tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú (*căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị, ban thường vụ đảng ủy và tiểu ban nhân sự xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể*).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (*nếu có*), ban thường vụ đảng ủy xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia đảng ủy khoá mới để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được đảng ủy giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định

(tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2)

Trình tự thực hiện:

- + Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- + Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- + Tập thể đảng ủy thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ đảng ủy thông qua ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).



PHỤ LỤC 4b
QUẢN TRỊ NHÂN SỰ ĐỐI VỚI ĐẢNG ỦY CƠ SỞ
(KHÔNG CÓ BAN THƯỜNG VỤ) NHIỆM KỲ 2020 - 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 232-KH/QU, ngày 10/11/2019
của Ban Thường vụ Quận ủy)

I. Đối với các đồng chí tái cử cấp ủy

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phương hướng công tác nhân sự được Ban Thường vụ Quận ủy thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí đảng ủy viên đương nhiệm, đảng ủy tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách đảng ủy viên, bí thư, phó bí thư đảng ủy đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử đảng ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự tái cử đã được đảng ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (*hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

- **Thành phần:** Thành phần dự họp: (1) Ủy viên ban chấp hành đảng bộ; (2) trưởng, phó phòng (ban, tổ) nghiệp vụ trực thuộc (trừ các tổ chức đảng loại hình doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước); (3) Bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc; (4) Chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ quan; (5) Trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội (nếu có).

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, đảng ủy tiến hành:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.
- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- Tập thể đảng ủy thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín, kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước (*riêng bước 2 tính trên số đại biểu có mặt*). Kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

II. Đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phương hướng công tác nhân sự được Ban Thường vụ Quận ủy thông qua; đảng ủy rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia đảng ủy và các chức danh bí thư, phó bí thư đảng ủy để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) *Bước 2:* Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được đảng ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- *Thành phần:* Như bước 2, quy trình tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được đảng ủy thông qua ở bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(3) *Bước 3:* Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện và phương hướng công tác nhân sự; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, đảng ủy tiến hành:

- Đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống, uy tín, năng lực, thành tích đối với nhân sự được giới thiệu.

- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

- Tập thể đảng ủy thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt thông qua ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

PHỤ LỤC 4c



QUY TRÌNH NHÂN SỰ ĐỐI VỚI CHI BỘ CƠ SỞ
NHIỆM KỲ 2020 - 2025

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 232-KH/QU, ngày 10/11/2019
của Ban Thường vụ Quận ủy)*

I. Đối với các đồng chí tái cử cấp ủy

(1) *Bước 1:* Hội nghị chi ủy chi bộ (nếu không có chi ủy thì tổ chức hội nghị chi bộ) (lần 1)

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phương hướng công tác nhân sự được Ban Thường vụ Quận ủy thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí chi ủy viên đương nhiệm, chi ủy tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách chi ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử chi ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) *Bước 2:* Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự tái cử đã được chi ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Thành phần dự họp: (1) Bí thư, phó bí thư, chi ủy viên, đảng viên chi bộ; (2) trưởng, phó phòng (ban, tổ) nghiệp vụ trực thuộc (trừ các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước); (3) Chủ tịch, Phó chủ tịch công đoàn; (4) Trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội (nếu có).

(3) *Bước 3:* Tổ chức Hội nghị chi ủy chi bộ (nếu không có chi ủy thì tổ chức hội nghị chi bộ) (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, chi ủy chi bộ:

- + Phân tích kết quả lấy phiếu.
- + Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- + Thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín, kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước (riêng bước 2 tính trên số đại biểu có mặt). Kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

II. Đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

(1) *Bước 1:* Hội nghị chi ủy chi bộ (nếu không có chi ủy thì tổ chức hội nghị chi bộ) (lần 1)

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng; chi ủy rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia chi ủy, giữ nhiệm vụ bí thư, phó bí thư chi bộ để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) *Bước 2:* Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự đã được chi ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (*hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

- *Thành phần:* Như bước 2, quy trình tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được chi ủy thông qua ở bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số chi ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(3) *Bước 3:* Tổ chức Hội nghị chi ủy chi bộ (nếu không có chi ủy thì tổ chức hội nghị chi bộ) (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, chi ủy chi bộ:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).

+ Thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín, kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt thông qua ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số chi ủy viên được phân bổ theo quy định*).

Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu chi bộ giới thiệu (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).



PHỤ LỤC 5

DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 232-KH/QU, ngày 10/11/2019 của Ban Thường vụ Quận ủy)

Thông nhất hồ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.
 2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước).
 3. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C/TCTW) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4 x 6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.
 4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác.
 5. Nhận xét, đánh giá của đảng ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 3 năm gần nhất; (3) Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy chế nêu gương; (4) Uy tín và triển vọng phát triển.
 6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.
 7. Báo cáo theo Mẫu QĐ126 (Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị khoá XII) và các văn bản trả lời xác minh của địa phương nơi cư trú của cha, mẹ, anh, chị, em ruột và của bên vợ (hoặc chồng); của vợ hoặc chồng và con thành niên (con ruột, con nuôi).
 8. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP, ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ (ký xác nhận và ghi rõ họ tên vào từng trang).
 9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ,... (có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền).
 10. Bản sao giấy khai sinh (hợp lệ).
 11. Kết luận tình trạng sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền (trong thời hạn 6 tháng).
- Cấp ủy cơ sở chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Quận ủy trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu nhân sự và một số nội dung liên quan khác theo quy định.